**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THÀNH PHỐ CẦN THƠ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST Ngày: 25/11/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Thị Hồng - Cán bộ hưu trí

2/ Bà Lê Kim Hiếu - Giáo viên, Thanh tra Sở giáo dục đào tạo TP. Cần Thơ

* *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Phong Lan **–** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.
* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Lê Thanh Đời - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

**PHẠM THÀNH Đ,** sinh ngày 07/03/2005 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá *(học vấn)*: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu T, sinh năm 1983 (sống) và con bà Thị N, sinh năm 1986 (sống); có 01 người em ruột tên Phạm Như Q, năm 2008; Vợ: không; Con: không; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Cần Thơ (Có mặt)

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*:

Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1983 (cha ruột của bị cáo) và bà Thị N, sinh năm: 1986 (mẹ ruột của bị cáo); Cùng trú tại: ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (Có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Trần Hoàng Bảo - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ (Có mặt)
* *Bị hại*: Cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 14/8/2011; trú tại: ấp Trường Thọ

2A, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Đỗ Thị Mỹ X, sinh năm 1987; trú tại: ấp Trường Thọ 2A, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. (mẹ ruột của bị hại) (Có mặt)
* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Luật sư Nguyễn Tiến Chinh, Văn phòng luật sư Nguyễn Tiến Chinh - thuộc đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang (Có mặt)
* *Nhân chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm: 1985; trú tại: ấp Trường Thọ 2A, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

+ Bà Lê Thị Cẩm T, sinh năm: 1986; trú tại: ấp Trường Thọ 2A, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

PHẠM THÀNH Đ, sinh ngày 07/3/2005, thường trú: ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ và Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 14/8/2011, thường trú: ấp Trường Thọ 2A, xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ quen biết nhau qua mạng xã hội facebook, nhắn tin qua công cụ Messenger rồi phát sinh tình cảm yêu thương nhau từ tháng 6/2022. Thời gian này, Đ và N đã quan hệ tình dục với nhau 02 lần như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 21/6/2022, Đ nhắn tin qua Messenger nói chuyện với N, N rủ Đ đến nhà N chơi. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô Sirius biển số 65B1- 064.19 đến nhà N, thấy N ở nhà một mình nên Đ muốn quan hệ tình dục với N và N đồng ý. Cả hai cùng đi vào phòng ngủ phía trong nhà của N rồi thực hiện hành động giao cấu với nhau được khoảng 05 đến 10 phút thì dừng lại nhưng không xuất tinh. Do N kêu đau nên Đ mặc quần áo lại rồi đi về.

Lần thứ hai: Sau khi Đ và N nhắn tin qua Messenger nói chuyện với nhau, Đ nói muốn quan hệ tình dục với N thì N đồng ý. Khoảng hơn 10 giờ ngày 28/6/2022, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô Sirius biển số 65B1- 064.19 đến nhà N. Khi đến nơi, Đ thấy N ở nhà một mình nên rủ N quan hệ tình dục, N đồng ý. Đ và N đi vào trong phòng ngủ rồi thực hiện hành vi giao cấu với nhau được khoảng 10 phút, thì chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1985 (N gọi là thiếm út) và chị Lê Thị Cẩm T, sinh năm 1986 (N gọi là dì) ở cùng ấp Trường Thọ 2A phát hiện rồi giữ Đ lại và trình báo Công an xã Trường Long đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra xác định được PHẠM THÀNH Đ sinh ngày 07/3/2005 nhưng đăng ký khai sinh trễ hạn vào ngày 25/01/2010, là học sinh lớp 11C9 Trường Trung học phổ thông Phan Văn Trị thuộc huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ (đang nghĩ hè) và Nguyễn Thị Kim N sinh ngày 14/8/2011, đăng ký khai sinh vào ngày 06/9/2011 là con một trong gia đình, có cha là Nguyễn Văn T bị tại nạn giao thông tử vong trước đó khoảng 30 ngày; mẹ là Đỗ Thị Mỹ X làm nghề bán vé số dạo ở địa phương nên N ở nhà một mình.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 cái mền màu xanh có hoa văn chiếc lá màu vàng trắng; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen; 01 quần thun ngắn màu đen, sọc trắng hai bên; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn, màu xám, phía trước có sọc ngang màu xanh lá cây; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, sọc ca rô màu xanh trắng; 01 quần thun ngắn, màu nâu, họa tiết màu trắng; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu nâu, họa tiết màu trắng, phía trước có hình con chó ngồi đội nón, mang kính; 01 áo lót màu trắng;

Ngày 05/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Cần Thơ đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Kim N 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A màu đen, màn hình cảm ứng, số IME1: 860500066632330 và trả lại cho ông Phạm Hữu T (cha ruột bị can PHẠM THÀNH Đ) 01 căn cước công dân số 092205002739 tên PHẠM THÀNH Đ; 01 xe mô tô Sirius biển số 65B1-064.19 màu đỏ đen, số khung C640BY473984, số máy 5C64473986; giấy chứng nhận đăng ký xe số 010693 và chìa khoá xe *(bút lục 47,57- 60,65-67)*.

Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 63/ĐT ngày 04/7/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ xác định: Nguyễn Thị Kim N có độ tuổi từ 11 tuổi 00 tháng đến 11 tuổi 06 tháng (tại thời điểm giám định ngày 04/7/2022).

Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 72/ĐT ngày 01/8/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ xác định: PHẠM THÀNH Đ có độ tuổi từ 17 tuổi 06 tháng đến 18 tuổi 00 tháng (tại thời điểm giám định ngày 29/7/2022).

Kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 17/2022/TDTE ngày 05/7/2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận đối với Nguyễn Thị Kim N: Hiện tại toàn thân không vết trầy xước, không bầm tím. Âm hộ và tầng sinh môn không vết trầy xước, không bầm tím. Màng trinh dãn, có một vết rách cũ ở vị trí 08 giờ.

Kết luận giám định số 25/KLGĐ-PC09-SV ngày 05/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

* + Trên quần ghi thu của PHẠM THÀNH Đ có tinh dịch người, lượng vết ít, đã sử dụng hết không thực hiện giám định ADN được.
	+ Trên quần, áo, áo lót ghi thu của Nguyễn Thị Kim N không tìm thấy dấu vết tinh dịch người.
	+ Trên áo thun và áo sơ mi ghi thu của PHẠM THÀNH Đ, cái mền ghi thu tại hiện trường đều không tìm thấy dấu vết của tinh dịch người (bút lục 31-37).

Trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 25.000.000 đồng theo yêu cầu của gia đình bị hại. Đồng thời phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho PHẠM THÀNH Đ (bút lục 187-189).

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS-P2 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo PHẠM THÀNH Đ về tội *“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”* theo điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

* + Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.
	+ Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận phát biểu ý kiến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Đ từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Về tang vật trong vụ án do không ai xin nhận lại, các tài sản hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen (đã qua sử dụng) là của bị cáo Đ được dùng để liên lạc với bị hại nhằm mục đích quan hệ tình dục, nên đề nghị tịch thu sung vào N sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên đề nghị ghi nhận.

Đề nghị ghi nhận việc Cơ quan Điều tra Công an thành phố Cần Thơ đã trả lại tài sản cho bị hại N 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A màu đen, màn hình cảm ứng, số IME1: 860500066632330; và trả lại cho ông Phạm Hữu T (cha ruột bị cáo Đ) 01 căn cước công dân số 092205002739 tên PHẠM THÀNH Đ; 01 xe mô tô Sirius biển số 65B1-064.19 màu đỏ đen, số khung C640BY473984, số máy 5C64473986; giấy chứng nhận đăng ký xe số 010693 và 01 chìa khoá xe.

* + Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bị

hại và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* + Bị cáo thống nhất quan điểm trình bày của người bào chữa cho bị cáo.
	+ Đại diện hợp pháp của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
	+ Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: thống nhất ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong theo yêu cầu của gia đình bị hại; Phía gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.
	+ Đại diện của người bị hại thống nhất quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, đồng thời xác nhận đã nhận xong số tiền gia đình bị cáo bồi thường là 25.000.000 đồng theo yêu cầu của phía bị hại, nay không yêu cầu bồi thường gì thêm, và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Đ và cháu Nguyễn Thị Kim N (sinh ngày 14/8/2011) sau thời gian quen nhau qua mạng xã hội facebook, lợi dụng sự ngây thơ, thiếu hiểu biết, hạn chế về khả năng nhận thức của cháu N, và lợi dụng việc không có người lớn ở nhà, trong khoảng thời gian từ 21/6/2022 đến 28/6/2022 bị cáo Đ đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu, và quan hệ tình dục với N trong khi N chưa đủ 13 tuổi. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.
3. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe, nhân phẩm con người, quyền bất khả xâm phạm về tình dục và tác động tiêu cực đến sự phát triển bình thường của tâm sinh lý của người dưới 16 tuổi, tạo tâm lý hoang mang trong nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thực hiện

hành vi xâm hại tình dục đối với bị hại nhiều lần, bất chấp hậu quả đối với bị hại nên cần có hướng xử lý nghiêm, cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời gian nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

1. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.
2. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Đ đã thỏa thuận khắc phục xong cho gia đình người bị hại N theo yêu cầu với số tiền 25.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm.
3. Về xử lý vật chứng:
	* Đối với: 01 cái mền màu xanh có hoa văn chiếc lá màu vàng trắng; 01 quần thun ngắn, màu nâu, họa tiết màu trắng; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu nâu, họa tiết màu trắng, phía trước có hình con chó ngồi đội nón, mang kính, 01 áo lót màu trắng là của của bị hại N; Đối với: 01 quần thun ngắn màu đen, sọc trắng hai bên; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn, màu xám, phía trước có sọc ngang màu xanh lá cây; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, sọc ca rô màu xanh trắng là của bị cáo Đ.

Các tài sản hiện nay không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa không ai xin nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

* + Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A màu đen, màn hình cảm ứng, số IME1: 860500066632330 là của bị hại Nguyễn Thị Kim N; Đối với: 01 căn cước công dân số 092205002739 tên PHẠM THÀNH Đ (của cá nhân bị cáo); 01 xe mô tô Sirius biển số 65B1-064.19 màu đỏ đen, số khung C640BY473984, số máy 5C64473986; giấy chứng nhận đăng ký xe số 010693 và 01 chìa khoá xe (là tài sản của ông Phạm Hữu T, cha ruột bị cáo Đ), khi bị cáo Đ sử dụng xe mô tô thì ông T không biết. Ngày 05/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Cần Thơ đã trả lại cho bị hại N 01 điện thoại di động nêu trên, và trả lại cho ông T căn cước công dân tên PHẠM THÀNH Đ, 01 xe mô tô, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe và chìa khoá xe nêu trên . Do đó, cần ghi nhận.
	+ Đối với 01 (một**)** điện thoại di động hiệu Realme màu đen (đã qua sử dụng) là của bị cáo Đ được dùng để liên lạc với bị hại nhằm mục đích quan hệ tình dục, nên cần tịch thu sung vào N sách nhà nước.
	+ Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Cần Thơ đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Kim N 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A màu đen, màn hình cảm ứng, số IME1: 860500066632330; và trả lại cho ông Phạm Hữu T (cha ruột bị cáo PHẠM THÀNH Đ) 01 căn cước công dân số 092205002739 tên PHẠM THÀNH Đ; 01

xe mô tô Sirius biển số 65B1-064.19 màu đỏ đen, số khung C640BY473984, số máy 5C64473986; giấy chứng nhận đăng ký xe số 010693, và 01 chìa khoá xe.

1. *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Bị cáo PHẠM THÀNH Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

*tuổ*i”.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo PHẠM THÀNH Đ phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16*

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo PHẠM THÀNH Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022.

1. *Về trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong số tiền 25.000.000 đồng giữa đại diện hợp pháp của bị cáo Đ và đại diện hợp pháp của bị hại N.
2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự;
	* Tịch thu tiêu hủy: 01 cái mền màu xanh có hoa văn chiếc lá màu vàng trắng; 01 quần thun ngắn, màu nâu, hoạ tiết màu trắng; 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu nâu, hoạ tiết màu trắng, phía trước có hình con chó ngồi đội nón, mang kính; 01 áo lót màu trắng (của bị hại Nguyễn Thị Kim N); 01 quần thun ngắn màu đen, sọc trắng hai bên; 01 áo thun ngắn tay cổ tròn, màu xám, phía trước có sọc ngang màu xanh lá cây; 01 áo sơ mi dài tay màu đỏ, sọc ca rô màu xanh trắng (của bị cáo PHẠM THÀNH Đ) do các tài sản này không còn giá trị sử dụng và không ai xin nhận lại.
	* Tịch thu sung vào N sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo PHẠM THÀNH Đ.

(*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKSCT ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ*).

* + Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Cần Thơ đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Kim N 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A màu đen, màn hình cảm ứng, số IME1: 860500066632330; và trả lại cho ông Phạm Hữu T (cha ruột bị cáo PHẠM THÀNH Đ) 01 căn cước công dân số 092205002739 tên PHẠM THÀNH Đ; 01

xe mô tô Sirius biển số 65B1-064.19 màu đỏ đen, số khung C640BY473984, số máy 5C64473986; giấy chứng nhận đăng ký xe số 010693, và 01 chìa khoá xe.

1. *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Bị cáo PHẠM THÀNH Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

1. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, đại diện hợp pháp bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để xin Tòa án nhân dân cấp cao xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**

* Viện KSND TPCT;
* Sở tư pháp TPCT;
* Công an TPCT;
* Cục THADS TPCT;
* Trại giam CA – TPCT;
* Bị cáo; bị hại và những người TGTT;
* Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Trương Thị Liên**